

Số: 1524 /QĐ-SGDĐT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2023-2024

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4663/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2541/UBND-KGVX ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố;

Căn cứ Hướng dẫn số 3123/HDLĐ: GD&ĐT-TC ngày 25/8/2023 của Liên Sở: Giáo dục và Đào tạo - Tài chính hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện thí điểm đặt hàng dịch vụ giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-SGDĐT ngày 29/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt phương thức đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2023-2024;





Xét Tờ trình của 118 đơn vị về phương án đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2023-2024 cho 118 đơn vị, với các nội dung chính như sau (Chi tiết từng đơn vị theo phụ lục kèm theo).

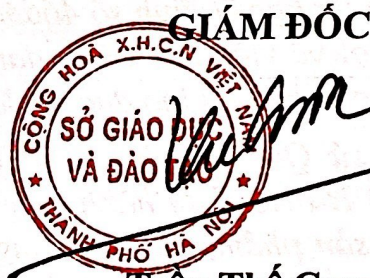
**Điều 2.** Căn cứ đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, Thủ trưởng 118 đơn vị có tên tại Điều 1 thực hiện theo đúng nội dung đặt hàng tại Quyết định này, quy định của Luật ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng 118 đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lưu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN Thành phố;
- KBNN các quận, huyện, thị xã;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Trần Thế Cường



## PHỤ LỤC

### Về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Thành phố năm học 2023-2024 cho Trường THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai (Kèm theo Quyết định số 1524/SGDDĐT-KHTC ngày 30/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng:
  - Số lớp: 36.
  - Số học sinh: 1.613.(Chi tiết theo biểu số 01-HD kèm theo)
2. Chất lượng dịch vụ sự nghiệp công: Thực hiện giảng dạy đúng, đủ, đảm bảo chất lượng chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3. Thời gian triển khai và thời gian hoàn thành: Năm học 2023-2024 (Từ 01/9/2023 đến hết 31/8/2024).
4. Giá đặt hàng: 15.020.256 nghìn đồng.  
(Chi tiết theo biểu số 02-HD kèm theo)
5. Dự toán kinh phí đặt hàng chi tiết theo các nguồn sau:  
(Chi tiết theo biểu số 02-HD kèm theo)
6. Phương thức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán:
  - 6.1. Đợt 1: Theo số học sinh thực tế bình quân 4 tháng cuối năm 2023 (theo số liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu ngành).
  - 6.2. Đợt 2: Theo số học sinh thực tế bình quân 5 tháng đầu năm 2024 (theo số liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu ngành).
7. Quyền và nghĩa vụ của Trường THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai
  - Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị thực hiện; không được đặt hàng lại dịch vụ sự nghiệp công đã được cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng cho đơn vị khác thực hiện;
  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lý, hợp pháp của các hồ sơ, phương án khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công.
  - Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đặt hàng dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
8. Quyền và nghĩa vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo
  - Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;
  - Tổng hợp dự toán, tạm ứng, thanh toán và quyết toán kinh phí đặt hàng dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, các văn bản hướng dẫn có liên quan.

**SỐ LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Quyết định số 1524/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2023  
của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai)

Số TT	Cấp học/lớp	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh bình quân/lớp
	Cấp THPT	36	1.613	45
1	Lớp 10	12	539	
2	Lớp 11	12	528	
3	Lớp 12	12	546	

*lan*



**SỐ LIỆU ĐẶT HÀNG NĂM HỌC 2023-2024**  
 (Kèm theo Quyết định số 1524/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Trường THPT Cao Bá Quát-Quốc Oai)

STT	Cấp học/học sinh (trẻ em)	Mức thu học phí (nghìn đồng/học sinh/thần E)	Số lớp	Số học sinh (trẻ em)	Số học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ (nghìn đồng/học sinh/năm học)	Hệ số điều chỉnh giá theo quy mô học sinh (trẻ em) bình quân/lớp	Giá dịch vụ đặt hàng (nghìn đồng/học sinh (trẻ em)/năm học)	Giá đặt hàng (nghìn đồng/năm học)	Dự toán kinh phí đặt hàng 4 tháng năm 2023 (nghìn đồng)			Dự toán kinh phí đặt hàng 8 tháng năm 2024 (nghìn đồng)					
										Tổng số	Chia ra	Chia ra	Tổng số	Chia ra	Chia ra			
										Nguồn thu học phí năm 2023 (không bao gồm số trích 40% dành nguồn cải tiến lương theo quy định)	Nguồn cải cách lương của đơn vị	Nguồn ngân sách nhà nước	Nguồn thu học phí năm 2024 (không bao gồm số trích 40% dành nguồn cải tiến lương theo quy định)	Nguồn cải cách tiền lương của đơn vị	Nguồn ngân sách nhà nước			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=5*6*7	9=3*8	10=11+12+13	11=1*3*4 tháng * 60%	12	13	14=15+16+17	15=1*3*5 tháng * 60%	16	17=9-10-15-16
1	Học sinh Trung học phổ thông	200	36	1.613	45	9.600	1,00	0,97	9.312	15.020.256	5.243.369	774.240	519.872	3.949.257	9.776.887	967.800	1.039.744	7.769.343

*[Handwritten signature]*

